TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2017/QĐST- HNGĐ	*B, ngày 09 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2017/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985; trú tại: Tố dân phố X, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1982; trú tại: Tổ dân phố X, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung: Hoàng Thị Thuỳ L, sinh ngày 12/7/2004; Hoàng Minh Đ, sinh ngày 03/12/2009; Hoàng Minh K, sinh ngày 02/8/2014. Hai bên đương sự thoả thuận giao cả 03 con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), kể từ tháng 8/2017 cho đến khi các con lần lượt trưởng thành có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự thoả thuận tự giải quyết không yêu cầu Toà án giai quyết.

- Về án phí: Chị L nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002003, ngày 12/6/2017. Trả lại cho chị L số tiền 225.000 đồng tạm ứng án phí.

Anh T nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn và 150.000 đồng tiền án cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung vào công quỹ Nhà nước. Anh T nộp 225.000 đồng tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Các đương sự;
- UBND phường Q;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà